

Bản án số: 65/2024/HS-ST

Ngày: 27-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Hạnh Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Hồng Sơn

2. Ông Huỳnh Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Doanh T, sinh năm 1997 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi thường trú: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Doanh S, sinh năm 1964 và bà Võ Thị Tuyết L, sinh năm 1975; có vợ là Nguyễn Thị Mỹ S1, sinh năm 1997, bị cáo chưa có con.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 18-12-2023 sau đó chuyển tạm giam từ ngày 22-12-2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị Mỹ S1, sinh năm 1997; địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Doanh T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine). Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 13 giờ 30 ngày 18-12-2023, T liên hệ và hỏi mua ma túy của đối tượng tên T1 (chưa rõ nhân thân, lai

lịch) với số tiền 800.000đ thì được T1 đồng ý và hẹn gặp T tại khu vực Tổ A, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để giao ma túy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu trắng biển số 72H4-24xx đến chỗ hẹn gặp T1 lấy ma túy. Sau khi có ma túy, T cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải T đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đến trước khu vực hẻm thuộc tổ A, khu phố H, thị trấn L, huyện L thì Đồn Biên phòng P kiểm tra, phát hiện bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với T; đồng thời, thu giữ vật chứng để xử lý. Sau đó, Đồn Biên phòng P chuyển giao Doanh T cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Công an, Doanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai nhận, mục đích tàng trữ trái phép gói ma túy trên là để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 27/KL-KTHS-MT ngày 21-12-2023 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh B kết luận: Mẫu A gửi giám định có khối lượng 0,9550 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển số 72H4 – 24xx do chị Nguyễn Thị G đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; quá trình điều tra xác định đây là xe của chị Nguyễn Thị Mỹ S1 mua chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ theo quy định. Khi chị S1 cho Doanh T mượn xe mô tô để sử dụng, chị S1 không biết việc T sử dụng xe mô tô này để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho chị S1.

+ Riêng 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 27 ngày 21-12-2023 (ma túy đã sử dụng hết trong quá trình giám định) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL Vision 1 pro màu xanh đã qua sử dụng, hiện đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 63/CT-VKSLĐ ngày 10-4-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố bị cáo Doanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Doanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

+ Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Doanh T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy số lượng ma túy sau giám định còn lại được niêm phong trong một phong bì số 27 ghi ngày 21-12-2023.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IteL Vision 1 pro màu xanh đã qua sử dụng.

- Bị cáo Doanh T đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận. Nói lời sau cùng bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, tài liệu chứng cứ thu thập đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo Doanh T tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, biên bản bắt người phạm tội quả tang và Cáo trạng của Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 ngày 18-12-2023, tại khu vực hẻm thuộc tổ A, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Doanh T có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, qua giám định có khối lượng 0,9550 gam Methamphetamine, T để trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, mục đích để sử dụng thì bị Đoàn biên phòng P – Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh B bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của Doanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đồng thời, đây còn là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Doanh T chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng sử dụng ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhưng cũng cần phải đảm bảo nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người lao động đi làm thuê, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy số lượng ma túy sau giám định còn lại được niêm phong trong 01 phong bì số 27 ghi ngày 21-12-2023.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel Vision 1 pro màu xanh đã qua sử dụng.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển số 72H4-24xx do chị Nguyễn Thị G đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; tuy nhiên, quá trình điều tra xác định đây là xe của chị Nguyễn Thị Mỹ S1 mua chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ theo quy định. Khi chị S1 cho Doanh T mượn xe mô tô để sử dụng, chị S1 không biết việc T sử dụng xe mô tô này để đi mua ma túy. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho chị S1 là đúng quy định.

[7] Các nội dung có liên quan khác: Đối với đối tượng tên T1 đã bán ma túy cho Doanh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã có Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Doanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Doanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18-12-2023.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Doanh T.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì số 27 ghi ngày 21-12-2023 niêm phong bên trong có chứa chất ma túy sau giám định còn lại.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Ite Vision 1 pro màu xanh, đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 67/BB-CCTHADS ngày 12-4-2024).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Doanh T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- CCTHADS huyện Long Điền;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Hồ Hạnh Nguyên

